

truyền hình, điện tử, tin học và các ngành khác theo quy định của pháp luật;

6. Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Công ty Cổ phần Thương mại Bưu chính Viễn thông là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của công ty cổ phần, Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan.

Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo Công ty Vật tư Bưu điện I tổ chức bán cổ phần và đại hội cổ đông lần đầu của Công ty Cổ phần Thương mại Bưu chính Viễn thông theo đúng các quy định hiện hành.

Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty Vật tư Bưu điện I có trách nhiệm điều hành công việc của Công ty cho đến khi bàn giao toàn bộ vốn, tài sản, lao động và các tài liệu có liên quan cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Bưu chính Viễn thông.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 6. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Giám đốc Công ty Vật tư Bưu điện I và Chủ

tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Bưu chính Viễn thông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH,
VIỄN THÔNG
Thứ trưởng

Đặng Đình Lâm

BỘ CÔNG NGHIỆP

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 125/2004/QĐ-BCN ngày 05/11/2004 về việc chuyển Nhà máy Cơ khí Mạo Khê thuộc Công ty Than Mạo Khê thành Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Tổng công ty Than Việt Nam (Tờ trình số 3750/TTr-HĐQT ngày 27 tháng 10 năm 2004), Phương án cổ phần hóa Nhà máy Cơ khí Mạo Khê thuộc Công ty Than Mạo Khê và Biên bản thẩm định Phương án của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ ngày 04 tháng 10 năm 2004;

Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cổ phần hóa Nhà máy Cơ khí Mạo Khê thuộc Công ty Than Mạo Khê (doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập của Tổng công ty Than Việt Nam) gồm những điểm chính như sau:

1. Cơ cấu vốn điều lệ:

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần là 8.155.000.000 đồng (Tám tỷ, một trăm năm mươi triệu đồng chẵn). Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước: 36,39%;
- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Nhà máy: 63,61 %

Trị giá một cổ phần: 100.000 đồng.

2. Giá trị thực tế của Nhà máy Cơ khí Mạo Khê tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2004 để cổ phần hóa (Quyết định số 2343/QĐ-TCKT ngày 08 tháng 9 năm 2004 của Bộ Công nghiệp) là 20.645.763.924 đồng. Trong đó, giá trị

thực tế phần vốn Nhà nước tại Nhà máy là 6.716.084.894 đồng.

3. Ưu đãi cho người lao động trong Nhà máy.

Tổng số cổ phần bán ưu đãi cho 330 lao động trong Nhà máy là 51.870 cổ phần với giá trị được ưu đãi là 1.556.100 đồng.

4. Về chi phí cổ phần hóa, đào tạo lại và giải quyết lao động dôi dư của Nhà máy, Công ty Than Mạo Khê làm thủ tục, báo cáo Tổng công ty Than Việt Nam và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo các quy định hiện hành.

Điều 2. Chuyển Nhà máy Cơ khí Mạo Khê thuộc Công ty Than Mạo Khê thành Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê,

- Tên giao dịch quốc tế: MAOKHE MECHANICAL JOINT STOCK COMPANY, tên viết tắt: CKMK;

- Trụ sở chính: Khu Quang Trung, thị trấn Mạo Khê, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Điều 3. Công ty cổ phần kinh doanh các ngành nghề:

- Chế tạo, sửa chữa các thiết bị, phụ tùng phục vụ khai thác, vận tải, sàng tuyển than và khai thác, chế biến vật liệu xây dựng;

- Chế tạo các loại xích máng cào và xích phục vụ giao thông, công nghiệp xi măng và mía đường; chế tạo, lắp dựng các sản phẩm kết cấu thép;

- Thiết kế, đóng mới, cải tạo và sửa chữa các thiết bị, phương tiện cơ giới đường bộ, đường thủy, đường sắt; sản xuất vật liệu xây dựng;

- Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị, hàng hóa phục vụ sản xuất, kinh doanh của Công ty; kinh doanh vận tải vật tư, hàng hóa;

- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện hạch toán kinh tế độc lập, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp.

Điều 5. Giao Tổng công ty Than Việt Nam chỉ đạo Công ty Than Mạo Khê tiến hành bán cổ phần và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê theo đúng quy định hiện hành.

Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty Than Mạo Khê có trách nhiệm điều hành công việc của Nhà máy cho đến khi bàn giao toàn bộ vốn, tài sản, lao động, đất đai cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng

giám đốc Tổng công ty Than Việt Nam, Giám đốc Công ty Than Mạo Khê và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Thứ trưởng

Đỗ Hữu Hào

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Giao thông vận tải số 22/2004/
QĐ-BGTVT ngày 04/11/2004
ban hành Quy chế quản lý sản
hạch, cấp giấy phép điều khiển
các loại phương tiện giao thông
đường sắt.**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

*Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP
ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao
thông vận tải;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục
Đường sắt Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Pháp
chế, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,*